TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 15 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Trường

Ông Nguyễn Văn Chuyết

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Cao Văn Đ - Sinh năm: 1995 tại Nam Định.

Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh: Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn N; Con bà: Phạm Thị T; Vợ con: Chưa có.

Nhân thân: Nghiện ma túy từ năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2019 đến ngày 28/3/2019; bị tạm giam từ ngày 28/3/2019 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/3/2019, Đ đi bộ từ nhà ra đường trục xã và đi nhờ một người đàn ông không quen biết đang đi xe máy sang khu vực thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định để mua ma túy sử dụng. Tới khu vực ngã tư đường mới thuộc địa phận thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, Đ xuống xe đi bộ và thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết đang đi lại trên vỉa hè. Nghĩ người này có bán ma túy, Đ lại gần hỏi: "Có hàng không để cho em một trăm". Người đàn ông đồng ý bán. Đ lấy ra 100.000đ đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi đưa lại cho Đ 01 gói Heroin gói bằng giấy bạc màu trắng. Đ nhận gói Heroin cất vào trong người rồi đi bộ ra Quốc lộ 37B đi nhờ về xã Trực Đại. Khi về tới ngã ba Trái Ninh thuộc địa phận xã Trực Đại, huyện Trực Ninh, Đ xuống xe đi bộ vào quán nước ven đường hút thuốc lào. Khi Đ vừa hút thuốc xong thì bị lực lượng Công an huyện Trực Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang hồi 13 giờ cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng để ở túi quần phía sau do Đ tự lấy ra giao nộp, Đ khai đó là Heroin cất giấu để sử dụng, được cho vào bì thư niêm phong ký hiệu M; Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên phải Đ đang mặc 01 xi lanh nhựa và 01 ống nước cất; 01 điện thoại di động đã cũ.

Bản kết luận giám định số: 318/GĐKTHS ngày 25/3/2019 của phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng mà Đ tàng trữ được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,173 gam**.**

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-KSĐT ngày 23 tháng 4 năm 2019 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Cao Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Cao Văn Đ từ 15 - 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 xilanh; 01 ống nước cất.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Bị cáo thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ của bị cáo là Heroin, bị cáo vừa mua, nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Hêrôin) vào ngày 22 tháng 3 năm 2019 của bị cáo Cao Văn Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

Ma tuý là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khoẻ, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Do vậy việc VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản Cáo trạng số 24/QĐ - KSĐT ngày 23 tháng năm 2019, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị các cơ quan tiến hành Tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định là vụ án được giải quyết theo trình tự án trọng điểm.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cấn nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật XHCN, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành hoặc không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Đ quá trình điều tra xác định là điện thoại Đ mượn của ông Cao Văn N là bố đẻ của Đ, không sử dụng vào mục đích phạm tội, CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh đó trả lại cho ông Cao Văn N.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông không quen biết mà Đ khai đó bán ma túy tại khu vực ngã tư đường mới, thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định CQĐT Công an huyện đó tiến hành xác minh và không xác định được đối tượng nêu trên để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Cao Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 3 năm 2019.

2. Vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS - Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

Toàn bộ số Hêrôin thu của bị cáo Cao Văn Đ đựng trong 01 bì thư số 318/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định; 01 xilanh; 01 ống nước cất.

(Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 06 tháng 5 năm 2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cao Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Cao Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày - kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà